

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 130-KH/TU ngày 05/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW và Kế hoạch số 149-KH/ĐU ngày 11/8/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 09-NQ/TW); Kế hoạch số 130-KH/TU ngày 05/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 130-KH/TU); Kế hoạch số 149-KH/ĐU ngày 11/8/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 149-KH/ĐU) và trên cơ sở tham mưu của Sở Tài chính tại Tờ trình số 12082/TTr-STC ngày 21/8/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, Kế hoạch số 130-KH/TU và Kế hoạch số 149-KH/ĐU trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, Kế hoạch số 130-KH/TU và Kế hoạch số 149-KH/ĐU nhằm góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới của đất nước và ý nghĩa của việc hợp tác phát triển giữa tỉnh Thái Nguyên với Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 09-NQ/TW, Kế hoạch số 130-KH/TU và Kế hoạch số 149-KH/ĐU để lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo đồng bộ, thống nhất, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Xác định rõ việc hợp tác phát triển với Thành phố Hồ Chí Minh là nhiệm vụ thường xuyên; gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch phải đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm để khai thác tối đa, hiệu quả mối quan hệ hợp tác giữa tỉnh Thái Nguyên với Thành phố Hồ Chí Minh trong phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời xác định rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, sản phẩm đầu ra và

thời gian hoàn thành cụ thể để làm cơ sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện.

4. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, Kế hoạch số 130-KH/TU và Kế hoạch số 149-KH/ĐU theo quy định.

II. MỤC TIÊU

Phấn đấu đến năm 2030 hình thành cơ chế hợp tác thường xuyên, thực chất và hiệu quả giữa tỉnh Thái Nguyên với Thành phố Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực đầu tư, thương mại, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, y tế, văn hóa và du lịch; từng bước đưa các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm nông, lâm nghiệp đặc trưng của tỉnh tham gia sâu vào hệ thống phân phối hiện đại tại Thành phố Hồ Chí Minh; phát triển thị trường khách du lịch Thành phố Hồ Chí Minh trở thành thị trường khách du lịch trọng điểm của tỉnh; mở rộng các chương trình liên kết đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 09-NQ/TW, Kế hoạch số 130-KH/TU và Kế hoạch số 149-KH/ĐU, UBND tỉnh đề ra 06 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện, gồm:

- 1.** Tuyên truyền, quán triệt và nâng cao nhận thức về Nghị quyết số 09-NQ/TW, Kế hoạch số 130-KH/TU, Kế hoạch số 149-KH/ĐU và Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh.
- 2.** Đẩy mạnh hoạt động kết nối, hợp tác phát triển giữa tỉnh Thái Nguyên với Thành phố Hồ Chí Minh.
- 3.** Hợp tác, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- 4.** Tăng cường liên kết, phát triển kết cấu hạ tầng, khu công nghiệp, logistics, du lịch.
- 5.** Tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, an toàn, an ninh mạng.
- 6.** Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn vốn đầu tư công; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách

hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này, các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường:

- Chủ động rà soát, xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả (*hoàn thành trước ngày 30/9/2026*).

- Định kỳ hàng năm (*trước ngày 05/12*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định; trường hợp cần sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ, chỉ tiêu, chủ động đề xuất gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Sở Tài chính

- Là cơ quan thường trực, đầu mối giúp UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh:

- + Chủ động phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hiệu quả, thực chất. Đồng thời, rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển có liên quan của tỉnh bảo đảm đồng bộ với Nghị quyết số 09-NQ/TW.

- + Xem xét, bố trí nguồn lực thực hiện Kế hoạch gắn với xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm và Kế hoạch tài chính giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh theo quy định.

- + Huy động nguồn lực đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP); khuyến khích doanh nghiệp đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

- + Xây dựng, triển khai Chiến lược thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, đồng thời cập nhật hàng năm danh mục dự án FDI chiến lược theo quy định.

- + Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch khi có chỉ đạo mới của Trung ương và của Tỉnh ủy.

- + Định kỳ báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, Kế hoạch số 130-KH/TU và

Kế hoạch số 149-KH/ĐU trên địa bàn tỉnh, đồng thời, tham mưu, đề xuất tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp hưởng ứng và giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, Kế hoạch số 130-KH/TU và Kế hoạch này của UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 130-KH/TU ngày 05/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW và Kế hoạch số 149-KH/ĐU ngày 11/8/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình TN;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH Nhungth

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Linh

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số 395 /KH-UBND ngày 31 /8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian hoàn thành
I. Tuyên truyền, quán triệt và nâng cao nhận thức về Nghị quyết số 09-NQ/TW, Kế hoạch số 130-KH/TU, Kế hoạch số 149-KH/ĐU và Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh					
1	(i) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 09-NQ/TW, Kế hoạch số 130-KH/TU, Kế hoạch số 149-KH/ĐU và Kế hoạch của UBND tỉnh; (ii) Xây dựng kế hoạch triển khai của cơ quan, đơn vị, địa phương	Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; UBND các xã, phường	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Tài chính	Hội nghị quán triệt; Kế hoạch triển khai của cơ quan, đơn vị	Trước ngày 30/9/2026 và thường xuyên
2	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin bài tuyên truyền về hoạt động liên kết phát triển giữa tỉnh Thái Nguyên với Thành phố Hồ Chí Minh	Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chuyên trang, chuyên mục, tin bài	Thường xuyên
II. Đẩy mạnh hoạt động kết nối, hợp tác phát triển giữa tỉnh Thái Nguyên với Thành phố Hồ Chí Minh					
1	Ký kết Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa Thành phố Hồ Chí Minh với một số địa phương phía Bắc và Bắc Trung Bộ giai đoạn 2026 - 2030	Sở Tài chính	Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Thỏa thuận hợp tác	Quý IV/2026
2	Tổ chức hội nghị kết nối doanh nghiệp, diễn đàn đầu tư, hội chợ thương mại, quảng bá sản phẩm đặc trưng của tỉnh tại Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Công Thương	Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các hiệp hội doanh nghiệp	Ít nhất 02 hoạt động/năm, trong đó ít nhất 01 hoạt động do tỉnh chủ trì	Hằng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian hoàn thành
3	Tham gia góp ý xây dựng Quy hoạch phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ mới	Sở Tài chính	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; các sở, ngành liên quan	Văn bản tham gia góp ý	Thực hiện theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền
4	Hình thành, phát triển chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp, sản phẩm OCOP; đưa sản phẩm chủ lực của tỉnh vào hệ thống phân phối hiện đại tại Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ)</i>	UBND các xã, phường; các doanh nghiệp, hợp tác xã	Ít nhất 20 sản phẩm chủ lực, OCOP 3 sao trở lên vào hệ thống phân phối hiện đại tại TP. Hồ Chí Minh đến năm 2030 <i>(bình quân ≥ 04 sản phẩm/năm)</i>	Giai đoạn 2026 - 2030
III. Hợp tác, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
1	Hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin, bán dẫn, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ; Đại học Thái Nguyên; các doanh nghiệp	Ít nhất 05 chương trình, nhiệm vụ hợp tác đến năm 2030 <i>(bình quân ≥ 01/năm)</i>	Hàng năm
2	Kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp của tỉnh với các cơ sở nghiên cứu hàng đầu tại Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Đại học Thái Nguyên; các sở, ngành, doanh nghiệp liên quan	Mạng lưới hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái; hoàn thiện chuỗi giá trị ngành hàng nông nghiệp chủ lực	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; UBND các xã, phường	Mô hình, chuỗi giá trị được hình thành	Giai đoạn 2026 - 2030
IV. Tăng cường liên kết, phát triển kết cấu hạ tầng, khu công nghiệp, logistics, du lịch					

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian hoàn thành
1	Kết nối hệ thống logistics, kho vận và thương mại điện tử giữa tỉnh Thái Nguyên và Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Công Thương	Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính	Chương trình, đề án kết nối logistics, thương mại điện tử	Giai đoạn 2026 - 2030
2	Xây dựng, triển khai chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch; phát triển thị trường khách du lịch Thành phố Hồ Chí Minh trở thành thị trường trọng điểm của tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Công Thương; UBND các xã, phường; các doanh nghiệp du lịch	Thỏa thuận hợp tác chuyên ngành về văn hóa, thể thao và du lịch; chương trình xúc tiến du lịch hằng năm	Hằng năm
3	Thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư của Thành phố Hồ Chí Minh đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao của tỉnh; ưu tiên dự án công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường, có liên kết chuỗi giá trị	Sở Tài chính; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh (<i>thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ</i>)	Sở Công Thương; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường	Ít nhất 10 dự án đến năm 2030 (bình quân ≥ 02 dự án/năm)	Giai đoạn 2026 - 2030
4	Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hạ tầng số, hạ tầng logistics, hạ tầng đô thị trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm	Sở Tài chính	Sở Xây dựng; Sở Công Thương; Sở Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm được phê duyệt	Hằng năm
V. Tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, an toàn, an ninh mạng					
1	Hợp tác chuyên môn giữa các cơ sở y tế của tỉnh với các bệnh viện của Thành phố Hồ Chí Minh: chuyển giao kỹ thuật, đào tạo cán bộ, khám chữa bệnh từ xa	Sở Y tế	Sở Tài chính; Sở Nội vụ; các cơ sở y tế	Ít nhất 05 kỹ thuật y tế được chuyển giao đến năm 2030 (bình quân ≥ 01 kỹ thuật/năm)	Hằng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian hoàn thành
2	Mở rộng hợp tác giữa các cơ sở giáo dục của tỉnh với các cơ sở giáo dục hàng đầu tại Thành phố Hồ Chí Minh; liên kết đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; Đại học Thái Nguyên	Thỏa thuận hợp tác chuyên ngành về giáo dục và đào tạo được ký kết; chương trình liên kết đào tạo	Hằng năm
3	Phối hợp bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh mạng, phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao	Công an tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Văn bản phối hợp	Thường xuyên
4	Trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về quản lý đô thị, quản trị địa phương và hội nhập quốc tế	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Xây dựng; các sở, ngành liên quan	Các đợt trao đổi, học tập kinh nghiệm	Hằng năm
VI. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch					
1	Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tham mưu sơ kết, tổng kết	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Báo cáo định kỳ, đột xuất; báo cáo sơ kết, báo cáo tổng kết	Hằng năm; giai đoạn 2026 - 2023